

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18/2022/HNGĐ-ST

Ngày 05-8-2022

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Mỹ Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hà Xuân Hiền, bà Đặng Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

Trong ngày 05 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 48/2022/HNGĐST ngày 20 tháng 6 năm 2022 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2022.

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm: 1989; nơi đăng ký HKTT: Số nhà 9, ngõ 70 đường Đặng Văn Ngữ, phường N, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Địa chỉ cần báo tin: Số 97B Nguyễn Trãi, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thành C, sinh năm: 1988; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Số nhà 9, ngõ 70 đường Đặng Văn Ngữ, phường N, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện đề ngày 25/5/2022 và lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy D trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Thành C tìm hiểu và tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại UBND phường Phước Tiến, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa vào ngày 31/5/2012. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung tại nhà bố mẹ chồng tại phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình được một thời gian rồi xây dựng nhà riêng bên cạnh nhà bố mẹ chồng và sinh sống đến thời điểm hiện tại. Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc, mấy năm trở lại đây thì liên tục phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính do anh Chung tính cách gia trưởng, áp đặt, thường xuyên chửi bới, xúc phạm, không tôn trọng thậm chí có vài lần dùng bạo lực đối với chị. Chị cũng đã vì các con, vì muốn xây dựng cuộc sống gia đình hòa thuận mà nhường nhịn, bỏ qua và khuyên nhủ anh Chung thay

đổi tính cách, quan điểm và cách cư xử với vợ con nhưng anh Chung vẫn chứng nào tật ấy, không thay đổi được. Dẫn đến vợ chồng xung đột, không có được tiếng nói chung và hiện tại đang sống ly thân. Anh Chung cùng con trai lớn vẫn sống tại nhà riêng của vợ chồng, chị Dương đã đưa con gái nhỏ về nhà bố mẹ đẻ tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa sinh sống và xin việc làm ở đây. Chị nhận thấy đời sống chung của vợ chồng không thể hòa hợp, mâu thuẫn ngày càng gay gắt, hạnh phúc gia đình không còn khả năng hàn gắn nên chị Dương có yêu cầu ly hôn anh Chung để mỗi người ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Gia Hưng, sinh ngày 04/12/2012 và cháu Nguyễn Gia Hân, sinh ngày 21/11/2017. Sau khi ly hôn nguyện vọng chị Dương xin nuôi cả hai con. Trong trường hợp không được nuôi dưỡng cả hai con thì chị có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia Hân và giao con Nguyễn Gia Hưng cho anh Chung nuôi dưỡng, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Trong thời gian chuẩn bị xét xử Tòa án nhận được tài liệu, chứng cứ do chị Dương gửi là Hợp đồng lao động và Quyết định về việc phân công Giáo viên – Nhân viên năm học 2022- 2023 của Trường mầm non tư thục Bé Hạnh Phúc, có địa chỉ 04 Hoàn Kiếm, phường Phước Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đối với chị Nguyễn Thị Thùy D. Tài liệu thể hiện chị Dương được nhận làm việc tại trường Mầm Non Bé Hạnh Phúc với công việc là bảo mẫu, mức lương là 6.000.000 đồng/ tháng.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định đến bị đơn anh Nguyễn Thành Chung.

Tại Bản tự khai ngày 16/6/2022 quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Thành C trình bày

- Về quan hệ hôn nhân: Anh thống nhất về quá trình tìm hiểu, kết hôn và sống chung của vợ chồng như chị Nguyễn Thị Thùy D trình bày. Nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn giữa vợ chồng là do bất đồng quan điểm, tính cách không hòa hợp, vợ chồng thiếu sự tôn trọng và chia sẻ cùng nhau. Từ những mâu thuẫn nhỏ hằng ngày đã dẫn đến cãi vã, xúc phạm nhau. Quá trình chung sống chị Dương lười lao động, không có việc làm và thu nhập ổn định nên dẫn đến kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn. Anh Chung là lao động chính trong gia đình nhưng do mấy năm nay dịch bệnh nên cũng hạn chế về công việc, thiếu thốn về tài chính, vấn đề này cũng là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến vợ chồng xung đột. Nay xác định cuộc sống vợ chồng không có khả năng hàn gắn nên chị Dương có yêu cầu ly hôn thì anh Chung đồng ý.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung cháu Nguyễn Gia H1, sinh ngày: 04/12/2012 và cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày: 21/11/2017. Quá trình vợ chồng sống chung, anh Chung có nghề làm về nhôm kính, quảng cáo, có nguồn thu nhập ổn định còn chị Dương không có công việc ổn định, không có tài sản riêng gì. Vì

vậy, sau khi ly hôn nguyên vọng anh Chung muốn được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con để đảm bảo các điều kiện về nuôi dưỡng và dạy dỗ các con phát triển. Anh Chung không yêu cầu chị Dương đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Đơn trình bày nguyện vọng do cháu Nguyễn Gia Hưng viết ngày 04/7/2022 có nội dung nếu bố mẹ ly hôn thì cháu có nguyện vọng được sống cùng với bố.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy D giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, giữ nguyên các ý kiến đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án;

Bị đơn anh Nguyễn Thành C không đồng ý ly hôn và có nguyện vọng vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau chăm sóc, nuôi dạy các con khôn lớn, trưởng thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thùy D, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con sau khi ly hôn”. Bị đơn anh Nguyễn Thành C có nơi cư trú tại phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Xét chị Nguyễn Thị Thùy D và anh Nguyễn Thành C xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền nên đây được xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Lẽ ra quá trình chung sống cả hai người phải có sự thương yêu, nhường nhịn, tôn trọng và cùng nhau chia sẻ mọi khó khăn, thuận lợi trong cuộc sống để xây dựng một gia đình hạnh phúc, thuận hòa. Tuy nhiên, cuộc sống chung của vợ chồng chị Dương anh Chung chỉ hạnh phúc được thời gian ngắn ban đầu. Thời gian mấy năm trở lại đây thì thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thiếu sự sẻ chia, gánh vác trách nhiệm cùng nhau, thiếu sự tin tưởng và tôn trọng nhau nên dẫn đến tình trạng xung đột, cãi vã giữa vợ chồng gia tăng. Hiện vợ chồng đã sống ly thân, cả anh Chung và chị Dương đều không có biện pháp gì để níu kéo hạnh phúc gia đình và hàn gắn tình cảm vợ chồng nên tình trạng thêm xung đột, mâu thuẫn. Xét thấy tình trạng hôn nhân của chị Dương và anh Chung là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương, xử cho chị Dương được ly hôn anh Chung là hoàn toàn phù hợp theo quy định tại

khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị Thùy D và anh Nguyễn Thành C đều thống nhất xác định vợ chồng có 02 (hai) con chung là cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 04/12/2012 và cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 21/11/2017.

Hiện tại cháu Nguyễn Gia H đang sống cùng với bố và cháu Nguyễn Gia H đang sống cùng với mẹ. Sau khi ly hôn, cả anh Chung và chị Dương đều có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con. Trong trường hợp không được nuôi dưỡng cả hai con chung thì chị Dương có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia Hân.

Cháu Nguyễn Gia Hưng có nguyện vọng được sống cùng với bố.

Xét nguyện vọng và và điều kiện nuôi dưỡng của chị Dương và anh Chung, Hội đồng xét xử thấy rằng: Sau ly hôn cả chị Dương và anh Chung đều mong muốn được trực tiếp nuôi dưỡng các con, đây là nguyện vọng chính đáng, thể hiện trách nhiệm, nghĩa vụ và tình cảm của cha mẹ dành cho con cái. Xét điều kiện nuôi dưỡng của mỗi người thấy rằng: anh Chung, chị Dương là những người có sức khỏe, có công việc và nguồn thu nhập ổn định có thể đảm bảo cho các con được chăm sóc, giáo dục và phát triển bình thường. Không có căn cứ thể hiện một trong hai người không đủ điều kiện về chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con cái sau ly hôn. Mặt khác, cháu Nguyễn Gia Hưng có đơn trình bày nguyện vọng được sống cùng với bố, cháu Nguyễn Gia Hân còn nhỏ tuổi, cần có sự chăm sóc nhiều hơn của người mẹ. Căn cứ quy định tại các điều 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị Dương, giao cháu Nguyễn Gia Hưng cho anh Chung trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Gia Hân cho chị Dương trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tế hiện tại của mỗi người và tôn trọng nguyện vọng của con cái khi bố mẹ ly hôn. Không ai phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn.

[2.3]. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thùy D và anh Nguyễn Thành C thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3]. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thùy D phải chịu theo quy định của pháp luật.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Áp dụng các điều 51, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Thùy D được ly hôn anh Nguyễn Thành Chung.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Gia Hưng, sinh ngày 04 tháng 12 năm 2012 cho anh Nguyễn Thành C trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung Nguyễn Gia Hận, sinh ngày 21 tháng 11 năm 2017 cho chị Nguyễn Thị Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; quyền yêu cầu cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí ly: Chị Nguyễn Thị Thùy D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Dương đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001216 ngày 20/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- UBND phường Phước Tiến, Nha Trang, Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Mỹ Hạnh